

MOVERS PRACTICE 35

I. Translate (using MUST)

1. Mẹ của tôi **phải** nấu ăn mỗi ngày.

→ _____

2. Bạn **phải** im lặng trong thư viện

→ _____

3. Bạn **phải** đi bộ chậm ở đây

→ _____

4. Anh ấy **phải** lái xe hơi cẩn thận

→ _____

5. Ba của tôi **phải** làm việc vào buổi tối

→ _____

6. Tôi **phải** làm bài tập về nhà mỗi ngày

→ _____

II. Find a mistake and correct it (Tìm và sửa lỗi sai)

Ví dụ:

He mustn't plays in the kitchen.

→ He mustn't **play** in the kitchen.

1. You must ready for the **trip** (= **chuyến đi**)

→ _____

2. You must quick.

→ _____

3. She must talking quietly here.

→ _____

4. You must ate here

→ _____

5. He must plays with me

→ _____

6. You must quiet in the library.

→ _____

7. They must careful when they are cooking.

→ _____

III. Use MUST NOT (= MUSTN'T)

1. **Bạn không được phép chạy nhanh trong nhà bếp**

→ _____

2. **Anh ấy không được phép hút thuốc trong bệnh viện**

→ _____

3. **Họ không được phép nói chuyện ồn ào trong rạp phim**

→ _____

4. **Bạn không được phép hút thuốc**

→ _____

5. **Cô ấy không được phép vẽ lên tường**

→ _____

6. **Bạn không được phép ngồi đây.**

→ _____


IV. Write must/ mustn't

1. You _____ feed the lions and tigers. It's dangerous.
2. Students _____ listen to their teacher during class.
3. You _____ use your phone when you are studying in the class.
4. I _____ call my mom. She is waiting for me now.
5. He _____ wear a helmet when he is riding a motorbike.
6. You _____ wash your hands before you eat.
7. My brother _____ do his homework every day.
8. Children _____ eat too many candies.
9. We _____ help our mom to clean the house.
10. They _____ be noisy in the class.
11. You _____ be friendly to your friends.
12. She _____ be careful when she is driving a car.

13. People _____ eat more fruit and vegetables.

14. He _____ smoke here. It's unhealthy for everyone.

V. Choose the correct answer

	<p>A. You must put trash on the floor.</p> <p>B. You mustn't put trash in the bin.</p> <p>C. You must put trash in the bin.</p>
	<p>A. You must ride your bike.</p> <p>B. You mustn't ride your bike.</p> <p>C. You must buy a new bike.</p>
	<p>A. You mustn't walk on the grass.</p> <p>B. You must walk on the grass.</p> <p>C. You must cut the grass.</p>

 A sign with a red circle and a diagonal slash over a black silhouette of hands being washed under a faucet. A small blue square with the number '4' is in the top-left corner.	<p>A. You must wash your feet. B. You must wash your face C. You must wash your hands.</p>
 A sign with a red circle and a diagonal slash over a black silhouette of a camera. A small blue square with the number '5' is in the top-left corner.	<p>A. You must buy a camera B. You mustn't buy a camera. C. You mustn't take a photo here.</p>
 A sign with a red circle and a diagonal slash over a black silhouette of a fork and a knife. A small blue square with the number '6' is in the top-left corner.	<p>A. You must eat here. B. You must buy food here. C. You mustn't eat here.</p>
 A sign with a red circle and a diagonal slash over a black silhouette of a dog. A small blue square with the number '7' is in the top-left corner.	<p>A. You mustn't walk your dog. B. You must bring a cat C. You mustn't buy a dog.</p>
 A sign with a red circle and a diagonal slash over a black silhouette of a hand with the index finger pointing up to the lips, indicating silence. A small blue square with the number '8' is in the top-left corner.	<p>A. You must be loud B. You must be quiet C. You must quiet.</p>